

Số: 731 /TB-HĐ

Phú Quốc, ngày 11 tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc công nhận kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 351/KH-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về tuyển dụng viên chức năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 3603/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 4702/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc về việc công nhận kết quả kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023.

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023 thông báo công nhận kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023, cụ thể như sau:

1 Công nhận kết quả trúng tuyển:

- Ông (bà):.....
- Số báo danh:.....
- Vị trí dự tuyển:.....
- Đơn vị dự tuyển:.....
- Kết quả điểm thi Vòng 2 môn nghiệp vụ chuyên ngành:điểm.

(Có danh sách kèm theo)

Đã trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023.

2. Hoàn thiện hồ sơ sau khi trúng tuyển

Đề nghị ông (bà) có tên trên hoàn thiện hồ sơ theo Kế hoạch số 351/KH-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc về tuyển dụng viên chức năm 2023, gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).
- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

* Lưu ý

Đối với các trường hợp đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật bảo hiểm xã hội, được bố trí (tuyển dụng) làm việc theo đúng ngành, nghề đào tạo hoặc theo đúng chuyên môn nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm, đề nghị gửi kèm Bảng ghi quá trình công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

2. Địa điểm và thời gian hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển

Trong thời hạn 30 ngày tính từ ngày ban hành Thông báo này, ông/bà trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023 phải hoàn thiện đầy đủ hồ sơ nêu trên. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định của pháp luật về tuyển dụng viên chức.

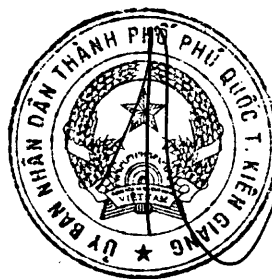
- Địa điểm hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển: Phòng Nội vụ thành phố Phú Quốc, số 4, đường 30/4, khu phố 2, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023 thông báo công nhận kết quả trúng tuyển đến thí sinh biết và thực hiện. /*3/*

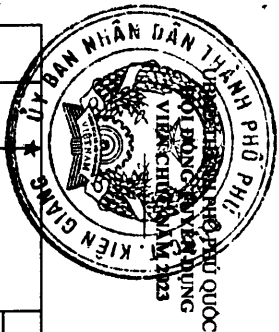
Nơi nhận:

- HĐTDVC năm 2023;
- Ban Giám sát;
- Phòng Nội vụ;
- LĐVP + đ/c Nhung;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Thí sinh trúng tuyển;
- Lưu: VT, tvtuyen.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Phạm Văn Nghiệp**



DANH SÁCH CÔNG NHÂN KẾT QUẢ TRƯỜNG TUYỂN KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023
(Kèm theo Thông báo số 731/TB-HĐ ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

4/1 ★ 3																								
Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Quốc quán	Nơi ở hiện nay	Chuyên ngành đào tạo (theo bằng điểm)	Trình độ chuyên môn hiện có (ngành đào tạo)	Năm tốt nghiệp	Loại tốt nghiệp	Chức vụ		Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Hạng chức danh	Mã số	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm	Điểm tương đương	Điểm thi	Tổng điểm	Số điện thoại liên hệ của thí sinh	Chức vụ	
			Nam	Nữ								Ngươi	Tin học											
1			4	5		6	7	9	10	11	12	13	14		15	16	17	18	8	19			20	

TRƯỜNG MẦM NON DƯƠNG ĐỒNG

- Vị trí Giáo viên Mầm Non: Chỉ tiêu cần tuyển 02 người

1	004	Võ Thị Thanh Huyền		1999	Kinh	Hương Khê - Hà Tĩnh	Sunhome 2.3, khu phố 6, An Thái, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Mầm Non	Đại học Sư phạm Mầm Non	2021	Giỏi	A2	UDCN TTCB	-	Giáo viên Mầm Non	Giáo viên Mầm Non hạng III	V.07.02.26	Trường Mầm Non Dương Đồng	Cao đẳng Sư phạm Mầm Non trở lên	-	90,30	90,30	0345915009	Trưởng tuyển
2	007	Võ Tiểu Yên		2001	Kinh	U Minh Thượng - Kiên Giang	Ấp Thanh Tân, Thanh Hưng, Giồng Riềng, Kiên Giang	Sư phạm Mầm Non	Cao đẳng Sư phạm Mầm Non	2022	Giỏi	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Mầm Non	Giáo viên Mầm Non hạng III	V.07.02.26	Trường Mầm Non Dương Đồng	Cao đẳng Sư phạm Mầm Non trở lên	-	89,50	89,50	0358233027	Tổng tuyển

TRƯỜNG MẦM NON CỬA DƯƠNG

- Vị trí Giáo viên Mầm Non: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người

1	011	Đặng Thị Thảo		2000	Kinh	Cao Lỗc - Hà Tĩnh	Ấp Suối Đa, Dương Tơ, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Mầm Non	Đại học sư phạm Mầm Non	2022	Giỏi	-	UDCN TTCB	-	Giáo viên Mầm Non	Giáo viên Mầm Non hạng III	V.07.02.26	Trường Mầm Non Cửa Dương	Cao đẳng sư phạm Mầm Non trở lên	-	94,30	94,30	0763063489	Trưởng tuyển
---	-----	---------------	--	------	------	-------------------	--	-----------------	-------------------------	------	------	---	-----------	---	-------------------	----------------------------	------------	--------------------------	----------------------------------	---	-------	-------	------------	--------------

- Vị trí Kế toán kiểm toán thực: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người

2	015	Ngô Kim Hiền		1988	Kinh	Rạch Giá - Kiên Giang	Ấp Bón Trầm, Cửa Dương, Phú Quốc, Kiên Giang	Kế toán	Đại học Kế toán	2013	Trung bình	B	A	-	Kế toán kiểm toán văn thư	-	06.031	Trường Mầm Non Cửa Dương	Đại học trở lên thuộc chuyên ngành: Tài chính kế toán, Kế toán, tài chính ngân hàng, kiểm toán	-	89,10	89,10	0945342298	Trưởng tuyển
---	-----	--------------	--	------	------	-----------------------	--	---------	-----------------	------	------------	---	---	---	---------------------------	---	--------	--------------------------	--	---	-------	-------	------------	--------------

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Chuyên ngành đào tạo (theo bảng phân bổ điểm)	Trình độ chuyên môn hiện có (ngành đào tạo)	Năm tốt nghiệp	Loại tốt nghiệp	Chứng chỉ			Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Hạng chức danh	Mã số	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm	Điểm tương đương ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm thi	Tổng điểm	Số điện thoại liên hệ của thí sinh	Ghi chú
			Nam	Nữ								Ngosi ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ											
1			4	5		6	7	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	8	19				20		
III																									
TRƯỜNG MẦM NON HÀM NINH																									
- Vị trí Kế toán kiểm toán văn thư: Chỉ tiêu cần tuyển: 01 người																									
1	016	Nguyễn Thị Lan			Kinh	Lương Tài - Bắc Ninh	91 Trần Hưng Đạo, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Kế toán	Đại học Kế toán; Thạc sĩ Quản lý kinh tế	2016; 2019	Trung bình khá	B	B	-	Kế toán kiểm toán thuế	-	06.031	Trường Mầm Non Hàm Ninh	Đại học trở lên thuộc chuyên ngành: Tài chính kế toán, Kế toán, Kế toán tổng hợp, tài chính ngân hàng, kiểm toán	-		84,10	84,10	0983983765	Trưng tuyển
IV																									
TRƯỜNG MẦM NON BÀI THOM																									
- Vị trí Giáo viên Mầm Non: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																									
1	012	Đặng Thị Mỹ Hạnh		1999	Kinh	An Minh - Kiên Giang	Tổ 2, ấp Xẻo Nhàn B, xã Tiến Thanh, An Minh, Kiên Giang	Sư phạm Mầm Non	Cao đẳng Sư phạm Mầm Non	2022	Khá	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Mầm Non	Giáo viên Mầm Non hạng III	V.07.02.26	Trường Mầm Non Bài Thom	Cao đẳng Sư phạm Mầm Non trở lên	-		96,30	96,30	0856002084	Trưng tuyển
V																									
TRƯỜNG TIỂU HỌC DƯƠNG ĐÔNG 1																									
- Vị trí Giáo viên Tiểu học: Chỉ tiêu cần tuyển 08 người																									
1	022	Nguyễn Thị Thu Hương		1998	Kinh	Phú Quốc - Kiên Giang	Tổ 10, ấp Khu Tương, Cửa Dương, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2021	Khá	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 1	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-		85,00	85,00	0824326599	Trưng tuyển
2	023	Dương Quốc Cảnh	1992		Kinh	U Minh Thượng - Kiên Giang	Áp Minh Cường, xã Minh Thuận, U Minh Thượng, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2022	Khá	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 1	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-		80,00	80,00	0374618818	Trưng tuyển
3	024	Dương Ngọc Trinh		1993	Kinh	U Minh Thượng - Kiên Giang	Áp Minh Cường, xã Minh Thuận, U Minh Thượng, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2022	Khá	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 1	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-		87,00	87,00	0982370255	Trưng tuyển
4	025	Nguyễn Lê Anh Thư		1997	Kinh	Giồng Riềng - Kiên Giang	Bến Tràm, Cửa Dương, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2019	Khá	B	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 1	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-		73,00	73,00	0362690884	Trưng tuyển
5	026	Nguyễn Đức Lợi	1996		Kinh	Trị Tôn - An Giang	Áp Suối Mây, Dương Tơ, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2022	Khá	B	A	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 1	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-		74,00	74,00	0385940125	Trưng tuyển

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Chuyên ngành đào tạo (theo ngành học)	Trình độ chuyên môn hiện có (ngành đào tạo)	Năm tốt nghiệp	Loại hình nghiệp vụ	Chức vụ			Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Hạng chức danh	Mã số	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm	Điểm ưu tiên	Điểm thi	Tổng điểm	Số điện thoại liên hệ của thí sinh	Ghi chú	
			Nam	Nữ								Ngoại ngữ	Tin học	Bài dưỡng nghiệp vụ											
1			4	5		6	7	9	10	11	12	13	14		15	16	17	18	8	19				20	
6	027	Nguyễn Thủy Ninh		1997	Kinh	Thanh Xuân - Hà Nội	Khách sạn La Nube, 103 ấp Cửa Lấp, Dương Tô, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2020	Giỏi	B2	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 1	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-		77,00	77,00	0388278892	Trưởng tuyển
7	028	Nguyễn Xuân Hồng		1998	Kinh	Rạch Giá - Kiên Giang	25 Lê Thị Hồng Gấm, khu phố 1, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2022	Khá	B2	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 1	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-		77,00	77,00	0886420201	Trưởng tuyển
8	029	Thạch Thu Thủy		1989	Khmer	Gò Quao - Kiên Giang	39 Hoàng Văn Thu, phường Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2015	Trung bình khá	B	B	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 1	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	Dân tộc thiểu số	5	83,00	88,00	0817207434	Trưởng tuyển

TRƯỜNG TIỂU HỌC DƯƠNG ĐÔNG 3

- Vị trí Giáo viên Tiểu học: Chỉ tiêu của tuyển 04 người																										
1	030	Dư Thủy Dương		1998	Kinh	Gò Quao - Kiên Giang	Trường Tiểu học Dương Đông 3	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2021	Khá	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 3	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-			90,00	90,00	0347437098	Trưởng tuyển
2	031	Lê Thị Hoa		1997	Kinh	Ngũ Sơn - Thanh Hóa	Trường Tiểu học Dương Đông 3	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2021	Khá	A2	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 3	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-			71,50	71,50	0388245190	Trưởng tuyển

TRƯỜNG TIỂU HỌC DƯƠNG ĐÔNG 4

	- Vị trí Giáo viên Tiểu học: Chỉ tiêu của tuyển 09 người																																		
	032	Vô Thị Bé Thương		1984	Kinh	Giồng Riềng - Kiên Giang	Tổ 5, ấp Gành Giã, xã Cửa Dương, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2008	Trung bình khá	B	B	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 4	Đại học sư phạm Tiểu học từ lên	-			86,50	86,50	0975025426	Trưởng tuyển									
	033	Nguyễn Nhật Vinh		1998	Kinh	U Minh Thượng - Kiên Giang	391 Nguyễn Trung Trục, khu phố 5, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2021	Khá	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 4	Đại học sư phạm Tiểu học từ lên	-			95,00	95,00	0829220805	Trưởng tuyển									
	034	Nguyễn Lê Phú		1998	Kinh	Tân Hiệp - Kiên Giang	692, tổ 14, ấp Tà Tê, xã Phú Thông, Rạch Giá, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2021	Khá	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 4	Đại học sư phạm Tiểu học từ lên	-			90,00	90,00	0911154252	Trưởng tuyển									
	035	Thị Ai Linh		1989	Khmer	Gò Quao - Kiên Giang	Trần Phú, khu phố 9, phường Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2021	Khá	A	A	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 4	Đại học sư phạm Tiểu học từ lên	Dân tộc thiểu số	5		65,00	70,00	0943144828	Trưởng tuyển									
	036	Nguyễn Thị Thu Trang		1996	Kinh	Diên Châu - Nghệ An	Tổ 2, khu phố 10, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2023	-	B	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Đông 4	Đại học sư phạm Tiểu học từ lên	-			90,00	90,00	0974226795	Trưởng tuyển									

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Chuyên ngành đào tạo (theo bảng phân loại)	Trình độ chuyên môn hiện có (ngành đào tạo)	Năm tốt nghiệp	Loại tốt nghiệp	Chứng chỉ			Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Hạng chức danh	Mã số	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm	Điểm ưu tiên	Điểm thi	Tổng điểm	Số địa thoại liên hệ của thí sinh	Ghi chú
			Nam	Nữ								Ngôn ngữ	Tin học	Bài đường thi										
1			4	5		6	7	9	10	11	12	13	14		15	16	17	18	8	19		20		
VIII	TRƯỜNG TIỂU HỌC CỬA DƯƠNG 1																							
	- Vị trí Giáo viên Tiểu học dạy tin học: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																							
1	014	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		1989	Kinh	Hương Sơn - Hà Tĩnh	Áp Cây Thông Trong, Cửa Dương, Phú Quốc, Kiên Giang	Công nghệ thông tin	Đại học công nghệ thông tin	2014	Trung bình	TOEIC 660	ĐH	Cao đẳng sư phạm Tin-Lý	Giáo viên Tiểu học dạy Tin học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Cửa Dương 1	Đại học trở lên thuộc chuyên ngành: Sư phạm Tin học; Công nghệ thông tin	-	80,00	90,00	0904887289	Trung tuyển
IX	TRƯỜNG TIỂU HỌC CỬA DƯƠNG 2																							
	- Vị trí Giáo viên Tiểu học: Chỉ tiêu cần tuyển 04 người																							
1	037	Trương Văn Trung		1998	Kinh	An Minh - Kiên Giang	25 Lã Thị Hồng Gấm, khu phố 1, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2021	Khá	B1	CNTT Nâng cao	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Cửa Dương 2	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-	90,00	90,00	0945393236	Trung tuyển
2	038	Ngô Thị Cẩm Thúy		1997	Kinh	Cán Lộc - Hà Tĩnh	Tổ 2, ấp Cây Thông Ngoài, Cửa Dương, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2021	Khá	B	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Cửa Dương 2	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-	90,00	90,00	0813120312	Trung tuyển
3	039	Hồ Thị Minh Anh		1997	Kinh	Phước Quốc - Kiên Giang	Áp Khu Tương, Cửa Dương, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2021	Giỏi	B1	A	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Cửa Dương 2	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-	85,50	85,50	0338212746	Trung tuyển
X	TRƯỜNG TIỂU HỌC CỬA DƯƠNG TÒ 2																							
	- Vị trí Giáo viên Tiểu học: Chỉ tiêu cần tuyển 06 người																							
1	042	Trần Thị Thanh Tuyền		1995	Kinh	An Minh - Kiên Giang	Tổ 4, khu phố 8, An Thới, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2022	Khá	A	A	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Tơ 2	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-	75,00	75,00	0865738977	Trung tuyển
2	043	Phạm Hồng Nhung		1997	Kinh	Bình Thành - Thành phố HCM	Tổ 8, khu phố 2, An Thới, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2021	Khá	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Tơ 2	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-	67,00	67,00	0336617994	Trung tuyển
3	044	Trần Phú		1993	Kinh	Hòn Đất - Kiên Giang	Tổ 8, ấp Suối Lớn, Dương Tơ, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2022	Khá	B	A	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Tơ 2	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-	77,00	77,00	0966511740	Trung tuyển

STT	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Chuyên ngành đào tạo (theo bằng điểm)	Trình độ chuyên môn hiện có (ngành đào tạo)	Năm tốt nghiệp	Loại tốt nghiệp	Chứng chỉ			Vị trí việc làm đang lý	Hạng chức danh	Mã số	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm	Điểm ưu tiên	Điểm thi	Tổng điểm	Số điện thoại liên hệ của thí sinh	Chú																				
			Nam	Nữ								Ngoại ngữ	Tin học	Bài giảng nghiệp vụ																														
1			4	5		6	7	9	10	11	12	13	14		15	16	17	18	8	19			20																					
4	045	Trần Thị Phương Anh		1999	Kinh	Tân Kỳ - Nghệ An	Đường Osaka, Tổ 2, khu phố 7, An Thái, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2021	Khá	B1	-	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Tô 2	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-	81,80	81,80	0362827355	Trưởng tuyến																				
5	046	Võ Huỳnh Như		1998	Kinh	Giồng Riềng - Kiên Giang	Ấp Ngã Cua, xã Long Thành, Giồng Riềng, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2022	Khá	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Tô 2	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-	72,80	72,80	0825989176	Trưởng tuyến																				
- Vị trí Giáo viên Tiểu học dạy tin học; Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																																												
6	021	Đinh Thắng	1986		Kinh	Bình Sơn - Quảng Ngãi	Tổ 3, khu phố II, An Thái, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Tin học	Đại học sư phạm Tin học	2010	Khá	B1	DH	-	Giáo viên Tiểu học dạy Tin học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học Dương Tô 2	Đại học trở lên thuộc chuyên ngành: Sư phạm Tin học; Công nghệ thông tin	-	55,00	55,00	0933827547	Trưởng tuyến																				
- Vị trí Văn thư; Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																																												
7	019	Trần Thị Thu Hà		1996	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	Khu phố 2, phường An Thái, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Cao đẳng sư phạm Tiểu học	2017	Giỏi	B	A	Chứng chỉ nghiệp vụ văn thư - lưu trữ	Văn thư	-	02.008	Trường Tiểu học Dương Tô 2	Trung cấp trở lên chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ hoặc trung cấp trở lên chuyên ngành khác	-	88,50	88,50	0364170093	Trưởng tuyến																				
XI																								TRƯỜNG TIỂU HỌC AN THỚI 1																				
- Vị trí Giáo viên Tiểu học; Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																																												
1	047	Trần Thị Mai Xuân		2001	Kinh	Diên Châu - Nghệ An	Tổ 2, khu phố 8, An Thái, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2023	Xuất sắc	Bậc 3	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học An Thái 1	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-	86,00	86,00	0383817377	Trưởng tuyến																				
XII																								TRƯỜNG TIỂU HỌC AN THỚI 2																				
- Vị trí Giáo viên Tiểu học dạy Tiếng anh; Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																																												
1	063	Nguyễn Thị Thu Hòa		1998	Kinh	Cửa Lò - Nghệ An	Tổ 8, khu phố 6, phường An Thái, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Tiếng anh	Đại học Sư phạm Tiếng Anh	2021	Khá	B	UDCN TTCB		Giáo viên Tiểu học dạy Tiếng anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học An Thái 2	Đại học trở lên thuộc chuyên ngành: Sư phạm Tiếng anh; Tiểu học; Công nghệ thông tin	-	90,00	90,00	0345871333	Trưởng tuyến																				

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Chuyên ngành đào tạo (theo bảng phân bổ)	Trình độ chuyên môn hiện có (ngành đào tạo)	Năm tốt nghiệp	Loại tốt nghiệp	Chứng chỉ			Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Hạng chức danh	Mã số	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm ưu tiên	Điểm tương đương ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm thi	Tổng điểm	Số điện thoại liên hệ của thí sinh	Ghi chú	
			Nam	Nữ								Ngại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ												
1			4	5		6	7	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	8	19					20		
- Vị trí Giáo viên Tiểu học dạy Thể dục: Chỉ tiêu cần tuyển: 01 người																										
2	059	Nguyễn Quốc Sung	1994		Kinh	Đức Phổ - Quảng Ngãi	Khu phố 9, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục thể chất	Cử nhân Giáo dục thể chất	2017	Khá	B	B	-	Giáo viên Tiểu học dạy Thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học An Thới 2	Đại học sư phạm Thể dục thể thao trở lên	-		66,00	66,00	0384283771	Trúng tuyển	
XIII																										
- Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở dạy Thể dục: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																										
1	071	Trương Đỗ Vinh	1982		Kinh	Quận 5 - Thành phố HCM	Khu phố 2, phường Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục thể chất	Cử nhân Giáo dục thể chất	2015	Khá	-	-		Giáo viên Trung học cơ sở dạy Thể dục	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Trường THPT&THCS Cửa Dương	Đại học sư phạm Thể dục thể thao trở lên	-	50,00	50,00	0945070782	Trúng tuyển		
XIV																										
- Vị trí Giáo viên Tiểu học và Trung học cơ sở Gành Dầu																										
- Vị trí Giáo viên Tiểu học: Chỉ tiêu cần tuyển 09 người																										
1	049	Trần Hồng Đạt	1992		Kinh	Hòn Đất - Kiên Giang	Áp Suối Cát, Cửa Dương, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2016	Khá	B	A	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường THPT&THCS Gành Dầu	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-	71,30	71,30	0988634213	Trúng tuyển		
2	050	Phạm Phú Thọ	1974		Kinh	Long Xuyên - An Giang	Tổ 4, ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2003	Trung bình khá	B	A	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường THPT&THCS Gành Dầu	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-		59,30	59,30	0914351936	Trúng tuyển	
3	051	Lê Cơ Phát	1993		Kinh	Thới Sơn - An Giang	Khóm Thanh Niên, thị trấn Phú Hòa, Thới Sơn, An Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2019	Khá	A2	A	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường THPT&THCS Gành Dầu	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-		61,30	61,30	0363082049	Trúng tuyển	
4	052	Lê Thị Phong Lan		1995	Kinh	Anh Sơn - Nghệ An	84 Nguyễn Biểu, phường Vĩnh Lợi, Rạch Giá, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2019	Khá	B	B	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường THPT&THCS Gành Dầu	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-		56,50	56,50	0965334377	Trúng tuyển	
5	053	Danh Hoàng Vũ		1997	Khmer	Giồng Riềng - Kiên Giang	Tổ 7, khu phố 4, An Thới, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2022	Khá	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường THPT&THCS Gành Dầu	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	Dẫn các thiếu số	5	68,30	73,30	0944908140	Trúng tuyển	
6	054	Lê Văn Hoài Phong		1999	Kinh	An Minh - Kiên Giang	Áp Gành Dầu, xã Gành Dầu, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2022	Khá	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường THPT&THCS Gành Dầu	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-		69,00	69,00	0886782741	Trúng tuyển	

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Quốc quán	Nơi ở hiện nay	Chuyên ngành đào tạo (theo bằng điểm)	Trình độ chuyên môn hiện có (ngành đào tạo)	Năm tốt nghiệp	Loại tốt nghiệp	Chứng chỉ		Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Hạng chức danh	Mã số	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm	Điểm tương đương	Điểm thi	Tổng điểm	Số điện thoại liên hệ của thí sinh	Chi chú		
			Nam	Nữ								Ngại ngữ	Tin học											Bài đường thi	
1			4	5		6	7	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	8	19			20			
- Vị trí Giáo viên Tiểu học dạy Tiếng anh: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																									
7	065	Hồ Lê Thị Kim Ngân		1996	Kinh	Phù Mỹ - Bình Định	91 Hoàng Văn Thụ, phường Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Tiếng anh	Đại học sư phạm Tiếng Anh	2022	Khá	B	A	-	Giáo viên Tiểu học dạy Tiếng anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường THPT-THCS Gành Dầu	Đại học trở lên thuộc chuyên ngành: Sư phạm Tiếng anh; Tiếng Anh; sư phạm Tiếng anh; Ngôn ngữ anh	-	60,00	60,00	0772162282	Trưởng tuyển	
- Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở dạy Sinh học: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																									
8	092	Mai Thị Thu Huyền		1992	Kinh	Mỹ Lộc - Nam Định	Tổ 3, ấp 2, xã Chùa Cam, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Sinh học	Đại học sư phạm Sinh học; Thạc sĩ Sinh thái học	2016; 2018	Khá	B1	-	-	Giáo viên Trung học cơ sở dạy Sinh học	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Gành Dầu	Đại học Sư phạm Sinh học trở lên	-	62,50	62,50	082903193	Trưởng tuyển	
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ BÀI THOM																									
- Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở dạy Ngữ văn: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																									
1	075	Thị Lưu Niệm		1999	Khmer	Gò Quao - Kiên Giang	Tổ 3, ấp Rạch Hầm, Hầm Ninh, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Ngữ văn	Cử nhân Sư phạm Ngữ văn	2022	Giỏi	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Trung học cơ sở dạy Ngữ văn	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Trường THPT-THCS Bãi Thơm	Đại học sư phạm Ngữ văn trở lên	Dẫn đầu số	5	93,50	98,50	0383466576	Trưởng tuyển
- Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở dạy Hóa học: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																									
2	061	Nguyễn Tân Bảo		1998	Kinh	An Biên - Kiên Giang	Ấp 5, Biền A, Nam Thái, An Biên, Kiên Giang	Sư phạm Hóa học	Cử nhân Sư phạm Hóa học	2020	Khá	B2	UDCN TTCB	-	Giáo viên Trung học cơ sở dạy Hóa học	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Trường THPT-THCS Bãi Thơm	Đại học sư phạm Hóa học trở lên	-	70,80	70,80	0343292703	Trưởng tuyển	
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ HẦM NINH																									
Vị trí Giáo viên Tiểu học: Chỉ tiêu cần tuyển 04 người																									
1	055	Trần Ngọc Bảo Châu		1999	Kinh	Giồng Riềng - Kiên Giang	Tổ 3, ấp Rạch Hầm, Hầm Ninh, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2022	Khá	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Tiểu học hạng III	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường THPT-THCS Hầm Ninh	Đại học sư phạm Tiểu học trở lên	-	67,30	67,30	0706307039	Trưởng tuyển	
- Vị trí Giáo viên Tiểu học dạy Mỹ thuật: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																									
2	060	Vũ Văn Dương		1987	Kinh	Mê Linh - Hà Nội	Geokohome stay, tổ 8, ấp Bãi Bón, Hầm Ninh, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học sư phạm Mỹ thuật	2009	Khá	C	-	-	Giáo viên Tiểu học dạy Mỹ thuật	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường THPT-THCS Hầm Ninh	Đại học sư phạm Mỹ thuật trở lên	-	62,50	62,50	0343885889	Trưởng tuyển	

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Chuyên ngành đào tạo (theo bảng phân loại)	Trình độ chuyên môn hiện có (ngành đào tạo)	Năm tốt nghiệp	Loại tốt nghiệp	Chứng chỉ			Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Hạng chức danh	Mã số	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm	Điểm tương đương ưu tiên	Điểm thi	Tổng điểm	Số điện thoại liên hệ của thí sinh	Ghi chú	
			Nam	Nữ								Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ											
1			4	5		6	7	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	8				20		
- Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở dạy Thể dục: Chi tiêu cần tuyển: 01 người																									
3	072	Trần Tấn Hậu	1992		Kinh	Núi Thành - Quảng Nam	Tổ 6, ấp Rạch Hâm, Hâm Ninh, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục thể chất	Đại học	2015	Khá	B	B		Giáo viên Trung học cơ sở dạy Thể dục	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Trường TH&THCS Hâm Ninh	Đại học sư phạm Thể dục thể thao trở lên	-	53,50	53,50	0793699733	Trùng tuyển	
XVII																									
- Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở dạy Lịch sử: Chi tiêu cần tuyển 01 người																									
1	085	Lê Minh Thuận	2000		Kinh	Giồng Riềng - Kiên Giang	xã Thanh Hòa, Giồng Riềng, Kiên Giang	Sư phạm lịch sử	Cử nhân sư phạm Lịch sử	2022	Giỏi	B1	UDCN TTCB		Giáo viên Trung học cơ sở dạy Lịch sử	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Trường TH&THCS Bãi Bón	Đại học sư phạm Lịch sử trở lên	-	86,30	86,30	0362047980	Trùng tuyển	
XVIII																									
- Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở dạy Vật lý: Chi tiêu cần tuyển 01 người																									
1	097	Trịnh Hồ Ngân Khánh		1995	Kinh	Bình Thủy - Cần Thơ	Ấp 3, Cua Can, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Vật lý	Cử nhân Sư phạm Vật lý	2017	Giỏi	B	UDCN TTCB		Giáo viên Trung học cơ sở dạy Vật lý	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Trường Trung học cơ sở Dương Đông 1	Đại học sư phạm trở lên chuyên ngành: Vật lý; Lý - Hóa	-	52,30	52,30	0945203243	Trùng tuyển	
XIX																									
- Vị trí Văn thư: Chi tiêu cần tuyển 01 người																									
1	020	Phạm Thị Trang		1994	Kinh	Nam Đàn - Nghệ An	Tổ 2, khu phố 7, phường An Thái, Phú Quốc, Kiên Giang	Quản trị văn phòng	Cao đẳng Quản trị văn phòng	2015	Trung bình	-	Chứng chỉ Sơ cấp Văn thư - Lưu trữ	Văn thư		02.008		Trường Trung học cơ sở An Thái 1	Trung cấp trở lên chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ hoặc trung cấp trở lên chuyên	Con thương binh	5	94,00	99,00	0338229098	Trùng tuyển
XX																									
- Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở dạy Tiếng Anh: Chi tiêu cần tuyển 01 người																									
1	069	Lê Thị Bảo Yến		1997	Kinh	Đức Phổ - Quảng Ngãi	Tổ 6, khu phố 5, phường An Thái, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học sư phạm Tiếng Anh	2019	Giỏi	-	UDCN TTCB		Giáo viên Trung học cơ sở dạy Tiếng Anh	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở An Thái 2	Đại học trở lên thuộc chuyên ngành: Sư phạm Tiếng Anh; Ngôn ngữ Anh	-	88,00	88,00	0345157444	Trùng tuyển	

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Chuyên ngành đào tạo (theo bảng điểm)	Trình độ chuyên môn hiện có (ngành đào tạo)	Năm tốt nghiệp	Loại tốt nghiệp	Chứng chỉ		Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Hạng chức danh	Mã số	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm	Điểm tương đương	Điểm ưu tiên	Điểm thi	Tổng điểm	Số diện tuyển hệ của thí sinh	Ghi chú	
			Nam	Nữ								Ngành nghề	Tin học												Bài đường thi
1			4	5		6	7	9	10	11	12	13	14		15	16	17	18	8	19			20		
- Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở dạy Sinh học: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																									
2	090	Bồ Thị Hòa		1995	Kinh	Lập Thạch - Vĩnh Phúc	ĐT 975, ấp Dương Bào, Dương Tơ, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Sinh học	Đại học sư phạm Sinh học	2017	Giỏi	Bậc 2	IC3	-	Giáo viên Trung học cơ sở dạy Sinh học	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở An Thới 2	Đại học Sư phạm Sinh học từ lên	-		91,00	91,00	0389926726	Trưởng tuyển
- Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở dạy Vật lý: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																									
3	095	Nguyễn Thị Thanh		1991	Kinh	Đồ Lương - Nghệ An	Xóm Bình Cả, Minh Sơn, Đồ Lương, Nghệ An	Sư phạm Vật lý	Đại học sư phạm Vật lý	2014	Khá	B	B	-	Giáo viên Trung học cơ sở dạy Vật lý	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở An Thới 2	Đại học Sư phạm trở lên thuộc các chuyên ngành: Vật lý; Lý - Tin	-		65,50	65,50	0339994122	Trưởng tuyển
- Vị trí Giáo viên Tiểu học: Chỉ tiêu cần tuyển 03 người																									
4	056	Tô Thị Sơn		1995	Kinh	Nam Đàn - Nghệ An	Số 61, Chương Dương, phường An Thới, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2021	Khá	B	B	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở An Thới 2	Đại học sư phạm Tiểu học từ lên	-		90,00	90,00	0967324657	Trưởng tuyển
5	057	Trần Thị Giang		1991	Kinh	Sơn Tinh - Quảng Ngãi	469, Nguyễn Văn Cừ, khu phố 4, An Thới, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2020	Khá	B	B	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở An Thới 2	Đại học sư phạm Tiểu học từ lên	-		76,50	76,50	0981047291	Trưởng tuyển
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN TRUNG TRỰC																									
- Vị trí Giáo viên Tiểu học: Chỉ tiêu cần tuyển 04 người																									
1	058	Nguyễn Tấn Toàn		1990	Kinh	Đức Phổ - Quảng Ngãi	Tổ 2, khu phố 6, phường Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục Tiểu học	Đại học sư phạm Tiểu học	2022	Khá	B	B	-	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Trường THPT&THCS Nguyễn Trung Trục	Đại học sư phạm Tiểu học từ lên	-		79,30	79,30	0396054715	Trưởng tuyển
- Vị trí Giáo viên trung học cơ sở dạy Thể dục: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																									
2	073	Trương Phúc Trọng		1994	Kinh	Hòn Đất - Kiên Giang	Tổ 1, ấp Suối Dã, xã Dương Tơ, Phú Quốc, Kiên Giang	Giáo dục thể chất	Cử nhân Giáo dục thể chất	2018	Khá	B	A	-	Giáo viên Trung học cơ sở dạy Thể dục	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Trường THPT&THCS Nguyễn Trung Trục	Đại học sư phạm thể dục thể thao từ lên	-		64,00	64,00	0345630168	Trưởng tuyển

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Chuyên ngành đào tạo (theo bảng phân bổ điểm)	Trình độ chuyên môn hiện có (ngành đào tạo)	Năm tốt nghiệp	Loại tốt nghiệp	Chứng chỉ			Hạng chức danh	Mã số	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm ưu tiên	Bất tương ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Số điểm thời hạn hệ của thí sinh	Ghi chú
			Nam	Nữ								Ngoại ngữ	Tin học	Bất tương ưu tiên									
1			4	5		6	7	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	8	19			20	

TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ THỐ CHÁU																							
XXII																							
- Vị trí Giáo viên Mầm Non: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																							
1	013	Lê Thị Huyền Trang		2000	Kinh	Thanh Chương - Nghệ An	Xóm 2, ấp Bãi Phương, Nghi Lộc, Nghệ An	Giáo dục Mầm Non	Đại học sư phạm Mầm Non	2022	Khá	B1	UDCN TTCB	-	Giáo viên Mầm Non	V.07.02.26	Trường TH&THCS Thố Châu	Cao đẳng Sư phạm Mầm Non trở lên	-	78,80	78,80	0877631665	Trúng tuyển
- Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở dạy Tin học: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																							
2	040	Võ Thị Hạnh Vi		1995	Kinh	An Minh - Kiên Giang	Tổ 3, ấp Bãi Ngự, Thố Châu, Phú Quốc	Sư phạm Tin học	Cử nhân Sư phạm Tin học	2021	Khá	B1	ĐH	-	Giáo viên Trung học cơ sở dạy Tin học	V.07.04.32	Trường TH&THCS Thố Châu	Đại học sư phạm trở lên chuyên ngành: Sư phạm Tin học; Công nghệ thông tin	-	53,50	53,50	0978191849	Trúng tuyển
XXIII																							
TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN																							
- Vị trí Giáo viên Trung học phổ thông dạy Vật lý: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																							
1	041	Nguyễn Thị Thu		1991	Kinh	Tam Điệp - Ninh Bình	Nhà công vụ Cảnh sát biên 4, ấp Suối Lớn, Dương To, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Vật lý	Đại học sư phạm Vật lý	2014	Trung bình	-	-	-	Giáo viên Trung học phổ thông dạy Vật lý	V.07.05.15	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Đại học sư phạm Vật lý trở lên	-	71,80	71,80	0941635700	Trúng tuyển
- Vị trí Giáo viên Trung học phổ thông dạy Toán: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																							
2	082	Võ Quang Linh		1993	Kinh	Quảng Trạch - Quảng Bình	Khu phố 2, phường Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Toán	Đại học Sư phạm Toán	2015	Khá	B	THUD	-	Giáo viên Trung học phổ thông dạy Toán	V.07.05.15	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Đại học sư phạm Toán trở lên	-	94,50	94,50	0888300179	Trúng tuyển
- Vị trí Giáo viên Trung học phổ thông dạy Sinh học: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																							
3	098	Lâm Thị Tuyết Nghi		1997	Kinh	Phong Điền - Cần Thơ	số 290, CMT8, khu phố 10, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Sinh học	Cử nhân sư phạm Sinh học	2019	Khá	B	UDCN TTCB	-	Giáo viên Trung học phổ thông dạy Sinh học	V.07.05.15	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Đại học sư phạm Sinh học trở lên	-	84,50	84,50	0704689664	Trúng tuyển
- Vị trí Giáo viên Trung học phổ thông dạy Ngữ văn: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																							
4	101	Nguyễn Thị Linh		1984	Kinh	Cần Lắc - Hà Tĩnh	Đường ĐT 975, ấp Đường bao, Dương To, Phú Quốc, Kiên Giang	Sư phạm Ngữ văn	Cử nhân Sư phạm Ngữ văn	2007	Trung bình khá	B	THVP	-	Giáo viên Trung học phổ thông dạy Ngữ văn	V.07.05.15	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Đại học sư phạm Ngữ văn trở lên	-	77,80	77,80	0975873192	Trúng tuyển

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Chuyên ngành đào tạo (theo bảng điểm)	Trình độ hiện có (ngành đào tạo)	Năm tốt nghiệp	Loại tốt nghiệp	Chứng chỉ			Vi trí việc làm đăng ký dự tuyển	Hạng chức danh	Mã số	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vi trí việc làm	Bối tương ưu tiên	Biểu ưu tiên	Biểu thi điểm	Tổng điểm	Số điện thoại liên hệ của thí sinh	Trình độ
			Nam	Nữ								Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ											
1			4	5		6	7	9	10	11	12	13	14		15	16	17	18	8	19				20	
XIV																									
TRUNG TÂM VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ TRUYỀN THANH																									
- Vị trí Kế toán: Chỉ tiêu cần tuyển 01 người																									
1	018	Nguyễn Duy Chung	1989		Kinh	Ngũ Lộc - Nghệ An	Tổ 4, ấp Suối Đá, Dương Tơ, Phú Quốc, Kiên Giang	Kế toán	Cử nhân Kế toán	2014	Trung bình khá	B	A	-	Kế toán	-	06.031	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh	Dại học trở lên thuộc chuyên ngành: Tài chính kế toán, Kế toán,	-		77,05	77,05	0933771539	Trình độ

